

Số: 22/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 13 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 762/2025/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần Q (MB)

Địa chỉ trụ sở chính: Số A L, phường Y, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: ông Lưu Trung T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

- *Pháp nhân đại diện theo ủy quyền*: Công ty TNHH Q1 và Khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Q.

Địa chỉ: số A G, phường Ô, thành phố Hà Nội.

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Anh D - Chức vụ: Tổng giám đốc (Theo Hợp đồng ủy quyền số 162/UQ.MB-MBAMC ngày 21/02/2025 của Ngân hàng TMCP Q);

+ Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn T1 - Chức vụ: Giám đốc M chi nhánh T3. CMND/TCCCD số: 0330888014007 do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 22/11/2021.

(Theo Văn bản ủy quyền số 1844.1/UQ-MBAMC ngày 21/02/2025 giữa ông Hà Anh D và Giám đốc Người đứng đầu/ Người thực hiện nhiệm vụ người đứng đầu Chi nhánh hoặc Vùng trong thời gian quyết định bổ nhiệm/ văn bản phân công có hiệu lực được đại diện MBAMC về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án đối với các vụ việc MB bàn giao cho Công ty M);

Địa chỉ: Tầng C, Tòa nhà M, số G, đường V, phường N, thành phố Cần Thơ.

+ Người đại diện theo ủy quyền lại:

Ông Nguyễn Tuấn A - Chức vụ: Phó Phòng thu hồi nợ - M. Địa chỉ: Tầng C, Tòa nhà M, số G, đường V, phường N, thành phố Cần Thơ. Điện thoại: 0932.184.484.

Ông Phan Duy K - Chức vụ: Chuyên viên Phòng thu hồi nợ - M. Địa chỉ: Tầng C, Tòa nhà M, số G, đường V, phường N, thành phố Cần Thơ. Điện thoại: 0944. 272.838.

Bà Phạm Thị Như Ý - Chức vụ: Chuyên viên Phòng thu hồi nợ - M. Địa chỉ: Tầng C, Tòa nhà M, số G, đường V, phường N, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn:

Ông Trần Minh Tùng E, sinh năm 1977;

Bà Dương Thị Kim H, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Đường T, khóm A, phường H, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Nguyễn Như Ý1, sinh năm 2001

Anh Trần Hạo N, sinh năm 2009

Cùng địa chỉ: Đường T, khóm A, phường H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Phạm Thị Như Ý, các bị đơn ông Trần Minh Tùng E, bà Dương Thị Kim H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Nguyễn Như Ý1, anh Trần Hạo N tự nguyện thỏa thuận:

- Ông Trần Minh Tùng E, bà Dương Thị Kim H, chị Trần Nguyễn Như Ý1 và anh Trần Hạo N tự nguyện liên đới trả tiền gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP Q (MB) tính đến ngày 05/02/2026 là 4.408.877.871đồng, bao gồm:

+ Dư nợ Hợp đồng vay số 0001.24.711.34239485.TD ngày 02/08/2024 là 4.208.449.837đồng (trong đó: nợ gốc 3.920.000.000đồng, nợ lãi quá hạn 287,368,220đồng, nợ lãi chậm trả 1.081,617đồng);

+ Dư nợ Hợp đồng thế tín dụng là 200.428.034đồng (trong đó: nợ gốc 141,758,168đồng, nợ lãi quá hạn 39.520.067đồng, nợ lãi chậm trả 19.149.799đồng).

Và tiếp tục thanh toán phần nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 0001.24.711.34239485.TD ngày 02/08/2024 và Hợp đồng thế tín dụng kể từ ngày 06/02/2026 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ nói trên.

- Ông Trần Minh Tùng E, bà Dương Thị Kim H, chị Trần Nguyễn Như Ý1 và anh Trần Hạo N tự nguyện thống nhất công nhận Hợp đồng thế chấp quyền sử

dụng đất số: 369037.24.711.34239485.BĐ, ngày 02/08/2024 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 369038.24.711.34239485.BĐ, ngày 02/08/2024 là có hiệu lực pháp luật đối với các tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 50, tờ bản đồ số 37, diện tích 138,7m² và thửa đất số 45, tờ bản đồ số 37, diện tích 69,7m², cùng địa chỉ: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp (nay là khóm A, phường H, tỉnh Đồng Tháp), đứng tên hộ ông Trần Minh Tùng E.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Trần Minh Tùng E và bà Dương Thị Kim H đối với MB. Nếu số tiền thu được từ việc bán, xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Trần Minh T2 Em và bà Dương Thị Kim H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho MB.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Phạm Thị Như Ý, các bị đơn ông Trần Minh Tùng E, bà Dương Thị Kim H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Nguyễn Như Ý1, anh Trần Hạo N tự nguyện thỏa thuận:

+ Ông Trần Minh Tùng E, bà Dương Thị Kim H, chị Trần Nguyễn Như Ý1 và anh Trần Hạo N tự nguyện liên đới chịu 56.354.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP Q (MB) được nhận lại 56.430.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 9000 ngày 25/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

- Về chi phí tố tụng:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Phạm Thị Như Ý, các bị đơn ông Trần Minh Tùng E, bà Dương Thị Kim H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Nguyễn Như Ý1, anh Trần Hạo N tự nguyện thỏa thuận:

+ Người đại diện theo ủy quyền của MB bà Phạm Thị Như Ý tự nguyện chịu chi phí thẩm định là 200.000đồng, đã tạm ứng trước và đã chi xong. Nên không ai phải chịu thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS Khu vực 12 – Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo